

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số C1- 02/NS
(ban hành kèm theo Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014
của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu: DNA612218
Số: 2225005

Người nộp thuế: Công Ty Cổ Phần Môi Trường Đô Thị Đà Nẵng

Mã số thuế: 0400228640

Địa chỉ: 471 Núi Thành - Phường Hòa Cường Nam

Tỉnh, TP: Đà Nẵng

Huyện: Quận Hải Châu

Mã số thuế:

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Tỉnh, TP:

Huyện:

Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trích TK số: 2000311010215

hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào cho NSNN ☒

TK tạm thu(1) ☐

TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2) ☐

Tại KBNN: VP KBNN Đà Nẵng

Tỉnh, TP: Thành phố Đà Nẵng

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN ☐

Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐

CQ có thẩm quyền khác ☐

Tại cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Đà Nẵng

Mã CQ thu: 1054323

Tờ khai HQ số(1):

ngày:

Loại hình XNK(1):

| Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN | | | Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*) | |
|---|---|-----------|--|-----------|
| STT | Nội dung các khoản nộp NS | Số tiền | Mã NDKT | Mã chương |
| 1 | Phạt vi phạm h.chính trong lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền ra q.định của cơ quan thuế (không bao gồm phạt vi phạm h.chính đối với Luật thuế TNCN); Kỳ: 01/2017; Ghi chú:(Theo quyết định số 818/QĐ-CT ngày 03/4/2018). | 6.000.000 | 4254 | 558 |
| Tổng tiền | | 6.000.000 | | |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Sáu triệu đồng

| PHẦN KBNN GHI | | |
|---------------|----------------|--------|
| | Mã CQ thu: | Nợ TK: |
| | Mã ĐBHC: | Có TK: |
| | Mã nguồn NSNN: | |



Ký điện tử bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG.



Ký điện tử bởi: Tổng cục Thuế.



Ký điện tử bởi: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM.

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 818 /QĐ-CT

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 4 năm 2018

| | |
|---|-----|
| C. TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG | |
| Số: 368 | ĐẾN |
| Ngày: 05/4/2018 | |
| Chuyển: P. KT | |

QUYẾT ĐỊNH

V/v xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ, Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP, Thông tư số 176/2016/TT-BTC ngày 31/10/2016 của Bộ tài chính quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản hóa đơn;

Căn cứ Quyết định 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính qui định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 4378/QĐ-CT ngày 30/12/2017 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính lập ngày 29/03/2018 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng;

Xét tính chất mức độ vi phạm của Công Ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng và theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính Quản trị Tài vụ Ấn chỉ Cục Thuế thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

Đơn vị: Công Ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Mã số thuế: 0400228640.

Địa chỉ: Số 471 đường Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

1. Với hình thức xử phạt:

Phạt tiền với mức phạt là: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) - theo quy định tại Khoản 6, Điều 3 Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ.

Lý do: Làm mất hóa đơn giá trị gia tăng: (mẫu số 01GTKT3/001, ký hiệu AA/17P, số 0006952 và 0006956; mất liên 2 - hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ đã sử dụng).

2. Tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ: Áp dụng một tình tiết tăng nặng và một tình tiết giảm nhẹ của khung hình phạt. (mất hai hóa đơn, thành thật nhận lỗi, báo cáo kịp thời), theo Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012.

Điều 2. Công Ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Quá thời hạn trên, nếu đơn vị có tình không chấp hành Quyết định xử phạt thì bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Số tiền phạt quy định tại Điều 1 của Quyết định này phải nộp vào tài khoản số 7111 (Chương tương ứng của đơn vị, Tiểu mục 4254) mở tại Kho bạc Nhà nước TP Đà Nẵng (hoặc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng) thông qua phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử (chi tiết hướng dẫn tại trang thông tin điện tử <http://kekhaithue.gdt.gov.vn>).

Đơn vị có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong thời hạn (02) ngày, Quyết định này được gửi cho:

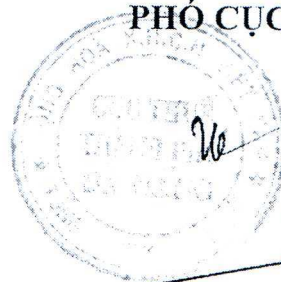
1. Công Ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng;
2. Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng để thu tiền phạt;
3. Trưởng các phòng: Hành chính Quản trị Tài vụ Ấn chỉ, Thanh tra 1, Thanh tra 2, Kế khai và Kế toán thuế, Kiểm tra thuế 1, Kiểm tra thuế 2, Kiểm tra nội bộ, Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế thuộc Cục Thuế thành phố Đà Nẵng để theo dõi, thực hiện.

Quyết định này gồm có 02 (hai) trang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, HCQTTVAC.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Kiêu Thế Phong